

NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016

Thời gian : 8 giờ 00 ngày 28/10/2016.

Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần SX TM DV Phú Phong.

Thời gian	Nội Dung	Chủ trì
8h00 - 9h30	I. Khai mạc Đại hội 1. Đón tiếp cổ đông và đại biểu; 2. Cổ đông đăng ký, nhận tài liệu và Thẻ biểu quyết.	Ban tổ chức
9h30 - 9h50	3. Khai mạc đại hội, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội và khách mời; 4. Đại hội biểu quyết thông qua quy chế làm việc của đại hội, nội dung chương trình Đại hội, thành phần đoàn chủ tịch, chủ tọa đại hội, ban thư ký, ban kiểm phiếu; 5. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.	Chủ tọa Ban kiểm soát
9h 50-11h 00	II. Nội dung Đại hội 1. Tờ trình phương án giải thể Công ty và trình bày phương án giải thể; 2. Tờ trình điều chỉnh điều lệ Công ty; 3. Tờ trình thành lập Ban thanh lý và giới thiệu nhân sự; 4. Thảo luận và biểu quyết nội dung các Tờ trình và phương án. 5.....	HĐQT
11h 00 – 11h 20	6. Nghỉ giải lao	
11h 20 – 11h 30	III. Tổng kết đại hội 1. Thông qua nghị quyết Đại hội; 2. Phát biểu bế mạc Đại hội.	Ban thư ký Chủ tọa

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LƯƠNG TRỌNG TUẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016

I. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
2. Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 được thành công tốt đẹp. Đại hội đưa ra được những quyết nghị đúng đắn đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững của Công ty.

II. UỶ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

1. Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba;
2. Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:
 - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó;
 - b. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

III. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề;
2. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức;
3. Không hút thuốc lá trong Phòng đại hội;
4. Không nói chuyện riêng;
5. Điện thoại di động thực hiện chế độ tắt hoặc rung.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần SX TM



DV Phú Phong. Kết quả kiểm phiếu sẽ được kiểm soát dưới sự chứng kiến của Ban kiểm phiếu và thể hiện bằng biên bản kiểm phiếu.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ phiếu biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn;

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ.

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội;

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU.

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết;

3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.



LƯƠNG TRỌNG TUẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2016

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SX TM DV Phú Phong

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

QUYẾT ĐỊNH

Thông qua thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 như sau:

1/ Đối tượng thực hiện quyền biểu quyết: Cổ đông hoặc đại diện hợp pháp của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Công ty Cổ phần SX TM DV Phú Phong bằng hình thức “phiếu biểu quyết”;

2/ Hình thức thực hiện quyền biểu quyết: Tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 phải biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết công khai và trực tiếp;

3/ Cách thức biểu quyết:

Sau khi kết thúc phần thảo luận cho ý kiến về các nội dung tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội sẽ nêu lên từng vấn đề mà Đại hội cần biểu quyết thông qua, Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết nhất trí;
- Lần thứ hai : Biểu quyết không nhất trí;
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến;

Trong trường hợp, nếu không thực hiện theo thứ tự này thì Chủ tọa cuộc họp phải xin ý kiến của Đại hội nếu được Đại hội chấp thuận thì mới được thực hiện theo thứ tự khác;



Khi Chủ toạ Đại hội nêu các vấn đề cần biểu quyết thông qua và thực hiện quyền biểu quyết của các cổ đông. Nếu cổ đông đồng ý với vấn đề đó thì biểu hiện bằng cách giơ phiếu biểu quyết để Ban kiểm phiếu tiến hành ghi nhận lại tổng số phiếu biểu quyết mà các cổ đông đã đồng ý thông qua. Nếu không đồng ý hoặc không có ý kiến thì sử dụng thẻ biểu quyết tương ứng theo hướng dẫn của Đoàn chủ tịch Đại hội.

Mỗi Cổ đông và Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (*nhất trí hoặc không nhất trí hoặc không có ý kiến*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4/ Điều kiện có hiệu lực các biểu quyết:

4.1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

4.2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 4.1 nêu trên;

5/ Công bố kết quả biểu quyết:

Chủ toạ Đại hội công bố kết quả biểu quyết các vấn đề mà Đại hội đã thông qua trước khi Đại hội bế mạc.



LUƠNG TRỌNG TUẤN

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/V: *Phương án giải thể Công ty*

Kính gửi: Quý Cổ Đông Công Ty Cổ Phần SX TM DV Phú Phong.

Thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và phương hướng sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc, các phương án khắc phục giảm lỗ;

Tuy nhiên, do thị trường cạnh tranh khốc liệt, năng lực quản lý hạn chế nên kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Lỗ lũy kế có chiều hướng tăng. Hội đồng quản trị (HĐQT) xin ý kiến cổ đông:

1. Thông qua “*Phương án giải thể Công ty cổ phần SXTMDV Phú Phong*”; đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện:

- 1.1 Chủ động điều chỉnh “*Phương án giải thể Công ty*” nếu cần thiết theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. Việc điều chỉnh này phải đảm bảo giải quyết thỏa đáng quyền lợi hợp pháp của người lao động, khách hàng, đối tác của Công ty và đảm bảo hoàn tất nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi chính đáng và hợp pháp của cổ đông;
- 1.2 Chủ động xem xét, quyết định chọn phương án và thời điểm cụ thể để thực hiện các thủ tục giải thể công ty theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;
- 1.3 Chủ động xây dựng và thực hiện các phương án giải quyết công nợ phải thu, phải trả; các phương án xử lý và giải quyết quyền lợi của người lao động, khách hàng, đối tác của Công ty;
- 1.4 Chủ động và tuân theo sự hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước để thực hiện các thủ tục quyết toán thuế, quyết toán các nghĩa vụ của Công ty đối với ngân sách nhà nước;
- 1.5 Chủ động lựa chọn đối tác, đàm phán và quyết định giá trị thanh lý các tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ, hàng hoá,... của công ty một cách hợp lý.
- 1.6 Chủ động tiến hành các thủ tục pháp lý liên quan để thực hiện việc giải thể công ty.



1.7 Chủ động lựa chọn đối tác, đàm phán và quyết định chi phí phải trả cho các dịch vụ phải thuê ngoài liên quan đến các thủ tục giải thể công ty như dịch vụ kiểm toán, tư vấn pháp lý, tư vấn thuế .v.v.

2. **Thông qua và giao cho HĐQT Công ty giải quyết các nội dung sau:**

2.1 Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất quá trình thanh toán số tiền *mỗi cổ đông sẽ được nhận tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty khi công ty thực hiện giải thể*. Việc thanh toán tiền cho cổ đông có thể chia làm nhiều lần **tạm ứng** khác nhau và lần cuối cùng là lần **hoàn tất thanh toán**;

2.2 Thông qua nội dung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu quỹ sẽ tự động bị hủy bỏ khi Công ty giải thể.

2.3 Thông qua nội dung: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán hoặc soát xét các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần XTMDV Phú Phong cho đến khi hoàn tất việc giải thể theo các quy định của pháp luật. Công ty kiểm toán được lựa chọn có thể là công ty thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016, hoặc công ty kiểm toán khác thuộc danh sách tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán

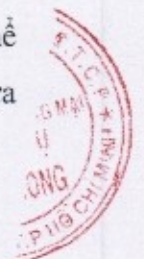
2.4 Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay mặt ĐHCĐ Công ty chủ động ra quyết định và xử lý toàn bộ các vấn đề khác phát sinh, gồm cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc giải thể công ty. Các quyết định và biện pháp xử lý này của Hội đồng quản trị phải dựa trên cơ sở đảm bảo tuân thủ theo Pháp luật và có lợi ích nhất của cổ đông.

Kính mong các quý Cổ đông xem xét các vấn đề nêu trên.

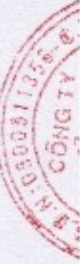
Trân trọng.



LƯƠNG TRỌNG TUẤN



PPG



PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ
CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG
(Tài liệu trình Đại hội cổ đông bất thường năm 2016)

TP.Hồ Chí Minh, tháng 10 năm 2016

MỤC LỤC

PHẦN A: HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN SXTMDV PHÚ PHONG

I. THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung
2. Cơ cấu cổ đông
3. Cơ cấu tổ chức

II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CỦA CỔ PHIẾU PPG

PHẦN B: PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ CÔNG TY

I. MỤC TIÊU GIẢI THỂ CÔNG TY

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHO VIỆC GIẢI THỂ CÔNG TY

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN GIẢI THỂ

IV. PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH CỦA CÁC TỔ CHỨC CÁ NHÂN LIÊN QUAN

1. Đối với người lao động
2. Đối với cơ quan thuế
3. Đối với chủ nợ
4. Đối với cổ đông

V. TRÌNH TỰ GIẢI THỂ CÔNG TY

PHẦN A

HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN SXTMDV PHÚ PHONG

I. THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG
- Tên tiếng Anh: PHU PHONG CORPORATION
- Mã chứng khoán: **PPG**, niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sàn Upcom
- Trụ sở chính: Lô số 4, đường B, KCN Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Tp.HCM;
- Website: www.phuphong.com
- Vốn điều lệ: 73.425.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- Giấy phép thành lập và hoạt động: GCNĐKKD số 0300911356 ngày 14/01/2014 và Giấy phép hoạt động theo Quyết định số 002821 ngày 03/07/1997;
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Vĩ Quyền
- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 7.342.500 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 283.300 cổ phiếu
- Các hoạt động kinh doanh được phép:
 - Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh;
(Chi tiết: Sản xuất kính tráng thủy, kính mỹ thuật)
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác;
(Chi tiết: Mua bán máy móc và phụ tùng)
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
(Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu, vật liệu xây dựng)
 - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
(Chi tiết: Mua bán kim khí điện máy, bách khoa)
 - Đại lý, môi giới, đấu giá;
(Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hoá)
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;
(Chi tiết: Dịch vụ thương mại)
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
(Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên dụng)
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng đất hoặc đi thuê
(Chi tiết: Kinh doanh bất động sản)
 - Lập trình máy tính;

2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông Công ty cổ phần SXTMDV Phú Phong 06 / 10 /2016 như sau:

Chi tiêu	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I. Theo quốc tịch cổ đông		
Cổ đông trong nước	6.059.223	82.5
Cổ đông nước ngoài	1.283.277	17.5
II. Theo loại hình		
Cổ đông tổ chức	2.467.878	33.6
Cổ đông cá nhân	4.874.622	64.4
III. Theo tỷ lệ sở hữu		
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	3.086.600	42.0
Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	2.287.095	31.1
Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.968.605	26.9
Tổng số	7.342.500	

3. Cơ cấu tổ chức

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lương Trọng Tuấn	Chủ tịch HĐQT
Ông Quan Lương	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Trần Vĩ Quyền	Thành viên HĐQT
Ông Diệp Bảo Cảnh	Thành viên HĐQT
Bà Vũ Hoài Thu	Thành viên HĐQT

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

Ông Trần Hoà	Trưởng ban Kiểm soát
Bà Lê Thị Phương Dung	Thành viên Ban Kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ông Trần Vĩ Quyền	Tổng Giám đốc
Ông Trần Cao Sơn	Kế toán trưởng

II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Bảng 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 3 năm gần nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

DVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	2015	2014	2013
1		4	5	5
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	197,077,654,661	181,693,425,805	194,369,364,690
02	Các khoản giảm trừ	227,660,867	1,264,099,720	653,370,315
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	196,849,993,794	180,429,326,085	193,715,994,375
11	Giá vốn hàng bán	189,449,076,833	168,238,504,359	181,896,303,329
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7,400,916,961	12,190,821,726	11,819,691,046
21	Doanh thu hoạt động tài chính	54,767,102	284,800,155	126,586,394
22	Chi phí tài chính	9,971,295,439	8,868,057,235	9,422,335,939
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	-	8,729,735,961	8,666,040,762
25	Chi phí bán hàng	7,579,360,005	11,871,485,745	15,564,638,558
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,305,800,883	11,984,501,916	13,532,788,089
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(24,400,772,264)	(20,248,423,015)	(26,573,485,146)
31	Thu nhập khác	74,866,220	1,508,360,069	1,315,827,174
32	Chi phí khác	30,362,098	294,783,063	99,120,466
40	Lợi nhuận khác	44,504,122	1,213,577,006	1,216,706,708
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(24,356,268,142)	(19,034,846,009)	(25,356,778,438)
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(24,356,268,142)	(19,034,846,009)	(25,356,778,438)
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	(3,450)	(2,696)	(3,592)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán các năm 2013, 2014, 2015 của Công ty cổ phần SXTMDV

Phú Phong

Hoạt động SXKD Công ty các năm liền không được thuận lợi, nhìn vào doanh thu đã có nhiều giảm sút so với các năm 2008 – 2010. Sự chuyển biến của thị trường dự án bất động sản từ cao cấp chuyển sang phục vụ thị trường nhà ở xã hội, vật liệu xây dựng được sử dụng với chất lượng thấp giá cả bình dân có sự cách biệt hoàn toàn với Công nghệ Châu Âu do Phú Phong đầu tư, sự cạnh tranh giá cả càng khốc liệt càng khó khăn khi người tiêu dùng chấp nhận sản phẩm giá rẻ và hàng thành phẩm Trung Quốc nhập khẩu có thuế suất chỉ 5%, từ năm 2015 thuế suất về 0%.

Sản lượng thị trường sụt giảm nghiêm trọng trong nhiều năm đã làm Công ty không sản xuất hết công suất nhà máy là nguyên nhân lớn trong lãi gộp càng sụt giảm mạnh làm lỗ kéo dài nhiều năm buộc ĐHCĐ 2015 đã quyết định tái cơ cấu vốn Công ty con và Cty TNHH MTV Kinh Phú Phong đã thực hiện thủ tục phá sản vào giữa năm 2015.

KẾT QUẢ KINH DOANH 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

DVT: VND

CHỈ TIÊU		Thuyết minh	8 THÁNG/2016
2		3	4
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	105,333,797,513
2.	Các khoản giảm trừ	VI.2	444,856,853
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.3	104,888,940,660
4.	Giá vốn hàng bán	VI.4	103,464,724,261
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1,424,216,399
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.5	3,673,932
7.	Chi phí tài chính	VI.6	27,935,979,709
	- Trong đó: Chi phí lãi vay		4,031,456,342
8.	Chi phí bán hàng	VI.7	3,299,666,832
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.8	9,936,723,157
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(39,744,479,367)
11.	Thu nhập khác	VI.9	512,145,166
12.	Chi phí khác	VI.10	71,608,737
13.	Lợi nhuận khác		440,536,429
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(39,303,942,938)
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.14	-
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	VI.11	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(39,303,942,938)
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	VI.12	(5,568)

Nguồn: Báo cáo tài chính 8 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần SXTMDV Phú Phong

Sau khi đã nỗ lực tìm kiếm nhiều đối tác nhằm tái cơ cấu lại Công ty: tìm cổ đông chiến lược, thay đổi cơ cấu cổ đông ... vẫn không đạt được thỏa thuận nào có lợi cho Công ty. ĐHĐCD 2016 đồng ý phương án cho thuê Nhà xưởng – di dời hoạt động SXKD ra khỏi KCN, tuy nhiên không thể thực hiện được vì chưa được sự đồng thuận từ Ngân hàng. Việc tổ chức SXKD chịu chi phí cao từ khoản nợ vay, cộng với việc trích lập đủ 64 tỷ tổn thất đầu tư tài chính khi nhận quyết định phá sản Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong của tòa án đã làm tăng lỗ của Công ty.

Việc mất cân đối tài chính do thua lỗ kéo dài nhiều năm đã làm Công ty không còn đủ tài chính để tái thiết lại việc sản xuất kinh doanh, đề xuất giải thể Công ty nhằm bảo toàn vốn cổ đông là điều tiên quyết.

III. THÔNG TIN VỀ GIÁ GIAO DỊCH CỦA CỔ PHIẾU PPG

Giá giao dịch của PPG trên sàn Upcom từ 16/09/2016 đến 30/09/2016

Ngày GD	Giá (Nghìn đồng)							
	Tham chiếu	Giá trần	Giá sàn	Mở cửa	Đóng cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Bình quân
30/09/2016	1,1	1,2	1	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
29/09/2016	1	1,1	0,9	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
28/09/2016	1	1,1	0,9	1	1,1	1,1	1	1,009
27/09/2016	1	1,1	0,9	--	--	--	--	1
26/09/2016	1,1	1,2	1	1	1,1	1,1	1	1,045
23/09/2016	1,2	1,3	1,1	1,1	1,2	1,2	1,1	1,1
22/09/2016	1,2	1,3	1,1	--	--	--	--	1,2
21/09/2016	1,1	1,2	1	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
20/09/2016	1,1	1,5	0,7	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
19/09/2016	1,1	1,5	0,7	--	--	--	--	1,1
16/09/2016	1,1	1,5	0,7	--	--	--	--	1,1

(Nguồn: hnx.vn)

Trong 11 phiên giao dịch có:

- Không giao dịch: 04 phiên;
- Giao dịch giá bình quân >1.000đ: 02 phiên;
- Giao dịch giá bình quân 1.100đ: 03 phiên;
- Giao dịch giá bình quân 1.200đ: 02 phiên

PHẦN B

PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ CÔNG TY

I. MỤC TIÊU GIẢI THỂ CÔNG TY

Phú Phong hoạt động nhiều năm trong lĩnh vực sản xuất mặt hàng gia công sau kính, là vật liệu chủ yếu cung cấp trong xây dựng, sử dụng cho các dự án bất động sản.

Sau khi đầu tư dự án Nhà máy sản xuất sản phẩm sau kính tại KCN Mỹ Phước 1 hoàn tất vào năm 2011, thị trường bất động sản đình trệ từ năm 2008 vẫn chưa phục hồi sau chu kỳ suy thoái (nhận định khởi sắc vào 2011), làm cho doanh số của toàn công ty giảm sút lớn so với kỳ vọng khi đầu tư nhà máy mới, kéo theo lỗ hoạt động sản xuất kinh doanh kéo dài và thua lỗ từ đầu tư tài chính vào Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong.

Với mục đích duy trì hoạt động của Công ty nhằm đẩy mạnh năng lực sản xuất kinh doanh khi thị trường Bất động sản phục hồi trở lại, Công ty đã tăng sử dụng nguồn vốn vay thường xuyên và chi phí lãi vay cao. Tuy nhiên, sau cả khi có gói hỗ trợ của Chính phủ dành cho bất động sản nhưng thị trường vẫn chưa thực sự chuyển biến lớn. Trong khi nguồn vốn của Phú Phong giảm sút khi lỗ kéo dài nhiều năm không thể tiếp tục tổ chức SXKD vì sẽ tiếp tục thua lỗ thêm và mất dần vốn của cổ đông. Đó là điều mà không cổ đông nào mong muốn.

Đứng trước thực trạng của Công ty hiện nay, nhằm bảo toàn một phần vốn của cổ đông Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất thông qua phương án giải thể Công ty trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông phiên họp Đại hội bất thường năm 2016. Việc giải thể này theo đánh giá của Hội đồng quản trị sẽ mang lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông của Công ty trong tình hình hiện nay.

II. CƠ Ở PHÁP LÝ CHO VIỆC GIẢI THỂ CÔNG TY

Phương án giải thể Công ty được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như sau:

- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 72/2010/QH ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi một số điều của Luật chứng khoán;

- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 202/2015/TT-BTC ngày 18/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc niêm yết chứng khoán trên Sở Giao dịch chứng khoán;
- Các quy định khác của pháp luật có liên quan; và
- Điều lệ Công ty cổ phần SXTMDV Phú Phong.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN GIẢI THỂ

Việc giải thể Công ty phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động theo hướng giải quyết đầy đủ các chế độ cho người lao động và có phương án bồi thường hợp lý;
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước;
- Đảm bảo lợi ích cho các chủ nợ;
- Đảm bảo lợi ích và sự công bằng cho tất cả các cổ đông của công ty;

IV. PHƯƠNG ÁN THANH LÝ TÀI SẢN – THANH TỐAN

A. THANH LÝ TÀI SẢN:

1. Phương thức thanh lý tài sản: chào bán công khai
2. Thời hạn thanh lý tài sản: Công ty tiến hành việc thanh lý tài sản sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ thông qua phương án giải thể
3. Số tiền dự kiến thanh lý tài sản thu được: 100 tỷ đồng

B. THANH TỐAN:

Tiền thu được từ thanh lý tài sản và các tài sản sản còn lại được thanh toán theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Đối với người lao động

Hiện tại, toàn bộ số lượng cán bộ nhân viên Công ty tính đến 30/09/2016 là 50 người theo cơ cấu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LƯỢNG
I	Phân chia theo đơn vị	
1	Gián tiếp	20
2	Trực tiếp	30
II	Phân chia theo giới tính	
1	Nam	39
2	Nữ	11
	Tổng số	50

Công ty thông báo đến người lao động việc dừng hoạt động sản xuất và không tiếp nhận người lao động mới, đồng thời tiến hành sắp xếp, giải quyết lao động trên cơ sở phù hợp với điều kiện của Công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật về lao động như sau:

1.1 Giải quyết quyền lợi cho người lao động tuân thủ theo lịch trình chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty trong quá trình giải thể:

- Đảm bảo các quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành khi chấm dứt hợp đồng lao động;
- Quỹ khen thưởng phúc lợi sẽ được chia lại cho những người lao động tuân thủ theo lịch trình chấm dứt hợp đồng lao động như một phần trong kế hoạch giải thể của Công ty; Ngoài các quyền lợi theo quy định, Hội đồng quản trị nhất trí trình ĐHĐCĐ thông qua việc hỗ trợ cho những người lao động tuân thủ theo lịch trình chấm dứt hợp đồng lao động và sự sắp xếp, bố trí của Công ty trong quá trình thực hiện các thủ tục giải thể số tiền tương đương với từ ½ đến 01 tháng lương Cơ bản của mỗi người;

1.2 Giải quyết quyền lợi cho người lao động trong các trường hợp nghỉ việc theo yêu cầu cá nhân:

- Đối với người lao động chủ động muốn chấm dứt ngay hợp đồng lao động hoặc yêu cầu chấm dứt hợp đồng lao động không theo lịch trình chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty (Có đơn xin nghỉ trước ngày 29/09/2016): Công ty sẽ tiến hành chấm dứt hợp đồng lao động theo các quy định hiện hành mà Công ty vẫn đang áp dụng. Đây là những trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động thông thường và không liên quan đến việc giải thể Công ty. Vì vậy, trong các trường hợp này, người lao động sẽ không được hưởng các khoản chia Quỹ khen thưởng phúc lợi và các hỗ trợ khác của Công ty.

1.3 Giải quyết quyền lợi cho người lao động trong các trường hợp bị kỷ luật buộc thôi việc:

- Đối với người lao động vi phạm các quy định của pháp luật và của Công ty dẫn đến việc bị buộc thôi việc: Công ty sẽ tiến hành chấm dứt hợp đồng lao động theo các quy định hiện hành mà Công ty vẫn đang áp dụng. Đây là những trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động thông thường và không liên quan đến việc giải thể Công ty. Vì vậy, trong các trường hợp này, người lao động sẽ không được hưởng các khoản chia Quỹ khen thưởng phúc lợi và các hỗ trợ khác của Công ty.

Các Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty sẽ tiếp tục việc điều hành, kiểm soát hoạt động của Công ty cho đến ngày Công ty hoàn tất giải thể

2. Hoàn tất nghĩa vụ thuế:

Thuế và các khoản phải nộp khác đối với ngân sách nhà nước sẽ được Công ty nộp theo các quy định hiện hành.

3. Đối với chủ nợ

Sau khi Phương án giải thể được ĐHCĐ thông qua, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và thông báo đến từng chủ nợ về việc giải thể theo quy định của pháp luật, đồng thời sẽ làm việc với từng chủ nợ để tiến hành thanh toán và quyết toán các khoản nợ có liên quan.

Thời gian thanh toán dự kiến bắt đầu từ giữa tháng 2/2017 qua ngân hàng

4. Đối với cổ đông

4.1 Giá trị sau thanh lý giải thể của cổ phiếu

Vốn điều lệ hiện tại được ghi nhận trong Điều lệ Công ty là 73.425.000.000VND, được chia thành 7.342.500 cổ phần (mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VND), tương ứng với 7.342.500 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu quỹ Công ty đã mua lại là 283.300 cổ phần và số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 7.059.200 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách của cổ phiếu PPG tại thời điểm 31/12/2015 theo báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2015 và tại thời điểm 31/08/2016 theo báo cáo tài chính của Công ty SXTMDV Phú Phong như sau:

	TÀI SẢN	Thuyết minh	THÁNG 8/2016	2015
1	2	3	4	4
A-	TÀI SẢN NGẮN HẠN		63,306,245,729	67,153,220,692
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	450,960,883	1,195,741,304
1.	Tiền		450,960,883	1,195,741,304
2.	Các khoản tương đương tiền		-	-
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-	-
1.	Chứng khoán kinh doanh		-	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)		-	-
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn		17,638,527,189	22,016,086,805
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	11,646,774,534	20,245,959,968
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	4,013,846,823	466,260,204
3.	Phải thu nội bộ		-	-
	- <i>Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc</i>		-	-
	- <i>Phải thu nội bộ khác</i>		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		-	-
	Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	-
3.	Phải thu ngắn hạn khác	V.4	3,609,749,671	3,922,117,496
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.5	(1,631,843,839)	(2,618,250,863)
IV.	Hàng tồn kho	V.6	43,817,063,686	42,786,789,260
1.	Hàng tồn kho		46,804,876,153	45,807,804,475
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(2,987,812,467)	(3,021,015,215)



V.	Tài sản ngắn hạn khác		1,399,693,971	1,154,603,323
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7.1	13,965,887	107,282,653
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		452,844,229	
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.16	46,150,280	62,630,879
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		-	-
4.	Tài sản ngắn hạn khác	V.8	886,733,575	984,689,791
B-	TÀI SẢN DÀI HẠN		15,249,130,931	39,715,911,624
I.	Các khoản phải thu dài hạn		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		-	-
II.	Tài sản cố định		13,712,829,873	14,130,652,063
1.	Tài sản cố định hữu hình	V.9	7,112,546,695	8,438,520,407
	- Nguyên giá		72,747,687,246	73,067,574,699
	- Giá trị hao mòn lũy kế		(65,635,140,551)	(64,629,054,292)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính		1,031,999,994	-
	- Nguyên giá		1,290,000,000	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế		(258,000,006)	-
2.	Tài sản cố định vô hình	V.10	5,568,283,184	5,692,131,656
	- Nguyên giá		8,545,544,404	8,545,544,404
	- Giá trị hao mòn lũy kế		(2,977,261,220)	(2,853,412,748)
III.	Bất động sản đầu tư		-	-
	- Nguyên giá		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn		-	-
1.	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn			
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.11		
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	V.12	1,031,065,200	24,878,672,680
1.	Đầu tư vào công ty con		-	64,000,000,000
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		-	-
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1,909,380,000	1,909,380,000
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(878,314,800)	(41,030,707,320)
VI.	Tài sản dài hạn khác		505,235,858	706,586,881
1.	Chi phí trả trước dài hạn	V.7.2	349,335,858	692,586,881
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		-	-
3.	Tài sản dài hạn khác		155,900,000	14,000,000
		V.13		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)		78,555,376,660	106,869,132,316

	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	THÁNG 08/2016	2015
	2	3	4	4
C-	NỢ PHẢI TRẢ		109,117,887,016	98,108,763,470
I.	Nợ ngắn hạn		107,539,925,559	97,446,816,015
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	V.14	16,344,084,696	11,466,043,089
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.15	11,633,263,633	1,271,585,169
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.16	20	338,747,383
4.	Phải trả người lao động	V.17	795,444,105	1,938,678,932
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	V.18	547,047,576	483,557,521
6.	Phải trả ngắn hạn khác	V.19	8,690,571,754	11,096,764,922
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.20.1	69,292,153,650	70,602,978,874
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.21	237,360,125	248,460,125
II.	Nợ dài hạn		1,577,961,457	661,947,455
1.	Phải trả dài hạn người bán		-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ		-	-
1.	Phải trả dài hạn khác		-	-
1.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.20.2	870,320,000	176,534,722
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		-	-
2.	Chi phí phải trả dài hạn		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn		707,641,457	485,412,733
3.	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		-	-
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		-	-
D-	VỐN CHỦ SỞ HỮU		(30,562,510,356)	8,760,368,846
I.	Vốn chủ sở hữu	V.21	(30,562,510,356)	8,760,368,846
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		73,425,000,000	73,425,000,000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết			
-	Cổ phiếu ưu đãi		-	-
2.	Thặng dư vốn cổ phần		6,661,465,980	6,661,465,980
3.	Vốn khác của chủ sở hữu		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ (*)		(2,020,632,420)	(2,020,632,420)
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
3.	Quỹ đầu tư phát triển		10,132,361,616	10,132,361,616
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-
4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(118,760,705,532)	(79,437,826,330)

-	LNST chưa phân phối đến cuối năm trước		
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay		
11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
1.	Nguồn kinh phí	-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	78,555,376,660	106,869,132,316
	Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành :	7,059,200	7,059,200
	Giá trị sổ sách	(3,540.66)	434.64

Nguồn: Báo cáo tài chính của PPG năm 2015, 8 tháng đầu năm 2016.

Giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu như trên là giá trị tạm tính chưa trừ đi các chi phí giải thể sẽ phát sinh, và chưa cộng hoặc giảm trừ những biến động giá trị tại thời điểm thanh lý các tài sản.

Trên cơ sở thận trọng và trung thực khi đánh giá dự kiến việc thanh lý các tài sản của Công ty để giải thể, Hội đồng quản trị ước tính giá trị sau thanh lý của các tài sản còn lại được ước tính như sau:

Đvt: đồng

<i>Khóan mục</i>	<i>30/09/2016</i>
Giá trị sau thanh lý còn lại dự kiến	16.942.080.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (CP)	7.059.200
Giá trị dự kiến chi trả thấp nhất cho mỗi cổ phiếu	2.400

Sau khi thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể công ty, phần còn lại thuộc về cổ đông

Giá trị sổ sách tại 31/08/2016 là - 3.540đ/cổ phiếu, đồng nghĩa cổ đông đang mất hoàn toàn vốn đầu tư. Khi thực hiện giải thể Công ty, giá trị chi trả dự kiến thấp nhất của mỗi cổ phiếu 2.400 đ/cổ phiếu cao hơn so với giá trị sổ sách cũng như giá giao dịch trên thị trường Upcom hiện nay.

Thời gian thanh toán tạm ứng lần 1 dự kiến cuối tháng 2/2017.

IV. TRÌNH TỰ GIẢI THỂ CÔNG TY

Nếu được ĐHCĐ công ty thông qua phương án giải thể, trình tự và thời gian giải thể Công ty dự kiến như sau:

Thời gian dự kiến	Nội dung công việc
Giai đoạn 1: 14 ngày Kể từ ngày quyết định giải thể của ĐHCĐ	
Từ 29/10 đến giữa tháng 11	<ul style="list-style-type: none">▪ Công bố thông tin về việc giải thể theo Nghị quyết của ĐHCĐ▪ Gửi cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế và Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp Nghị quyết về giải thể biên bản họp của ĐHCĐ, và Phương án giải quyết nợ
Giai đoạn 2: 106 ngày Từ hoàn tất thanh lý các hợp đồng, thanh lý tài sản ... đến hoàn tất thanh toán nợ	
Từ giữa tháng 11 năm 2016 đến cuối tháng 2 năm 2017	<ul style="list-style-type: none">▪ Thực hiện chào bán, thanh lý tài sản▪ Thực hiện các thủ tục quyết toán thuế.▪ Hoàn tất việc thanh toán nợ
Giai đoạn 3: 60 Ngày Từ thực hiện Chốt danh sách, thủ tục giải thể... đến lúc Sở KHĐT thu hồi giấy phép.	
Từ cuối tháng 2/2017 đến giữa tháng 04/2017.	<ul style="list-style-type: none">▪ Thực hiện các thủ tục chốt danh sách để tạm chia tiền cho cổ đông (dự kiến cuối tháng 2/2017)▪ Thực hiện thủ tục giải thể theo Luật doanh nghiệp▪ Thực hiện chia hết số tiền còn lại cho cổ đông (dự kiến tháng 3/2017)▪ Tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính đến thời điểm giải thể▪ Nộp hồ sơ giải thể lên Sở kế hoạch đầu tư▪ Nộp hồ sơ đóng mã số thuế.▪ Tiến hành thủ tục trả con dấu cho cơ quan công an

T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lương Trọng Tuấn